

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TÀI CHÍNH

Số: 6669 /STC-VP

V/v công khai danh sách TTHC
đủ, chưa đủ điều kiện cung cấp
dịch vụ công trực tuyến trên
Công Dịch vụ công quốc gia và
triển khai tiếp nhận theo hướng
dẫn của Bộ Tài chính

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 7 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng;
- Ban Quản lý KKT Dung Quất và các Khu công nghiệp;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Văn bản số 9169/BTC-VP ngày 30/6/2026 của Bộ Tài chính về danh mục TTHC đã cung cấp DVCTT và TTHC trên cổng dịch vụ công quốc gia;

Thực hiện Văn bản số 6779/UBND-TTHC ngày 11/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phối hợp công khai danh sách TTHC đủ, chưa đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Công dịch vụ công quốc gia và triển khai tiếp nhận trên Hệ thống theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;

Trên cơ sở ý kiến tham gia của Ban Quản lý KKT Dung Quất và các Khu công nghiệp tại Văn bản số 3361/BQL-VP ngày 28/7/2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 8807/SNNMT-VP ngày 29/7/2026, Sở Xây dựng tại Văn bản số 5807/SXD-VP ngày 29/7/2026; Sở Tài chính triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Thông báo công khai danh mục thủ tục hành chính (TTHC) cấp tỉnh, cấp xã thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và danh mục TTHC cấp tỉnh, cấp xã chưa đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tiếp tục thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo Phụ lục kèm theo để các cơ quan, địa phương biết, công khai, hướng dẫn các cá nhân, tổ chức liên quan trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC.

2. Cung cấp danh mục TTHC cấp tỉnh, cấp xã thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính chưa đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tiếp tục thực hiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đến Sở Khoa học và Công nghệ

để biết, chủ động phối hợp thực hiện đảm bảo mức độ triển khai và lộ trình xây dựng dịch vụ công trực tuyến.

Sở Tài chính kính gửi Quý cơ quan, địa phương biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phan Đình Trung

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ
CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA**

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện		Mức độ dịch vụ	
			Cấp tỉnh	Cấp xã	Đã cung cấp DCVTT toàn trình	Đã cung cấp DCVTT một phần
I. Lĩnh vực doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể						
A. Thành lập và hoạt động của Doanh nghiệp						
1	2.001610	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	X		X	
2	2.001583	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	X		X	
3	2.001199	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	X		X	
4	2.002043	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	X		X	
5	2.002042	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	X		X	
6	2.002041	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính, đăng ký đổi tên của doanh nghiệp; Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	X		X	

7	2.002011	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh; đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần; đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết	X		X	
8	2.002009	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh; đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	X		X	
9	2.002044	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết	X		X	
10	2.002069	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh; thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	X		X	
11	2.002031	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chuyển sang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh	X		X	
12	2.002045	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	X		X	
13	1.010026	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn là tổ chức, cổ đông là tổ chức nước ngoài	X		X	
14	2.002085	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty, tách công ty, hợp nhất công ty	X		X	

15	2.002060	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	X		X	
16	2.002057	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)	X		X	
17	2.002034	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	X		X	
18	2.002032	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	X		X	
19	2.002033	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	X		X	
20	2.002018	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác	X		X	
21	2.002017	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	X		X	
22	2.002015	Cập nhật bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	X		X	
23	2.002029	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)	X		X	
24	2.002023	Giải thể doanh nghiệp, giải thể trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	X		X	
25	2.002020	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	X		X	
26	2.002016	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	X		X	
27	2.000368	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường; chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội	X		X	
28	2.000416	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội	X		X	

29	1.010029	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp	X		X	
30	1.010010	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp; thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp	X		X	
31	1.005169	Đề nghị doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thay đổi tên doanh nghiệp	X		X	
32	2.002008	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ là giả mạo	X		X	
B	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, HTX, Liên hiệp HTX					
1	2.002635	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp		X	X	
2	2.002636	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo		X	X	
3	2.002637	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023		X	X	
4	2.002638	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy		X	X	
5	2.002639	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác		X	X	
6	2.002640	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác		X	X	

7	2.002641	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		X	X	
8	2.002642	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác		X	X	
9	2.002643	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
10	2.002648	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
11	2.002649	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
12	1.005280	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất		X	X	
13	2.002123	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
14	1.005277	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		X	X	
15	1.004901	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
16	1.004979	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập		X	X	
17	2.001958	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
18	1.005378	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
19	1.004982	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	

20	1.005010	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X	X	
21	1.014371	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Quỹ hợp tác xã) địa phương hoạt động theo mô hình hợp tác xã		X	X	
C	Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh					
1	1.014034	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh		X	X	
2	1.014035	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh		X	X	
3	1.001612	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh		X	X	
4	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh		X	X	
5	1.001570	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh		X	X	
6	2.000575	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh		X	X	
7	1.001266	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh		X	X	
II	Lĩnh vực đấu thầu, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, lựa chọn nhà đầu tư					
1	1.012507	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	X	X	X	

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ
CÔNG TRỰC TUYẾN TRÊN CỔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cấp thực hiện	Lộ trình cung cấp dịch vụ công	Ghi chú
-----	---------	----------	---------------	--------------------------------	---------

			Cấp tỉnh	Cấp xã	Dịch vụ cung cấp thông tin	Lộ trình xây dựng dịch vụ công trực tuyến	
I. Lĩnh vực doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể							
B. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa							
1	2.000024	Thông báo thành lập quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
2	1.000016	Thông báo tăng, giảm vốn góp của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
3	2.000005	Thông báo gia hạn thời gian hoạt động quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
4	2.002005	Thông báo giải thể và kết quả giải thể quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo (cấp tỉnh)	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
5	2.002004	Thủ tục thông báo về việc chuyển nhượng phần vốn góp của các nhà đầu tư (cấp tỉnh)	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
6	2.002418	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
7	2.001999	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	

8	2.002842	Đề nghị hoàn trả số tiền thuê lại đất mà chủ đầu tư đã giảm cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê đất, thuê lại đất tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
C	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, HTX, Liên hiệp HTX						
1	2.002226	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác		X		Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
2	2.002228	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác		X		Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
3	2.002668	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã		X		Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
E. Thành lập và hoạt động của Tổ chức khoa học công nghệ							
1	1.014565	Đăng ký kinh doanh lần đầu, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, đăng ký cấp lại, hiệu đính thông tin đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học công nghệ	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
2	1.014566	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký, chấm dứt kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
3	1.014567	Đề nghị thu hồi giấy tờ trong trường hợp có căn cứ xác định nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ là giả mạo	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027	
II. Lĩnh vực quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế							

[illegible]

1	2.000765	Cam kết hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ (Cấp tỉnh)	X		X	Hiện nay Nghị định số 57/2018/NĐ-CP đang được nghiên cứu, sửa đổi theo hướng giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện. Do đó, không đề xuất xây dựng DVCTT trong thời gian này, sau khi NĐ sửa đổi được ban hành sẽ thực hiện xây dựng	
2	2.000746	Nghiệm thu hoàn thành các hạng mục đầu tư hoặc toàn bộ dự án được hỗ trợ đầu tư theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018	x		x	Hiện nay Nghị định số 57/2018/NĐ-CP đang được nghiên cứu, sửa đổi theo hướng giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện. Do đó, không đề xuất xây dựng DVCTT trong thời gian này, sau khi NĐ sửa đổi được ban hành sẽ thực hiện xây dựng	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở NNPTNT
3	1.001664	Giải ngân khoản vốn hỗ trợ doanh nghiệp (cấp tỉnh)	x		x	Hiện nay Nghị định số 57/2018/NĐ-CP đang được nghiên cứu, sửa đổi theo hướng giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện. Do đó, không đề xuất xây dựng DVCTT trong thời gian này, sau khi NĐ sửa đổi được ban hành sẽ thực hiện xây dựng	Kho bạc nhà nước khu vực
IV. Lĩnh vực đầu tư doanh nghiệp nhà nước							
1	2.002667	Đăng ký lại chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi	X		X	Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 89/2024/NĐ-CP hết hiệu lực vào 9/2026, do đó không xây dựng Dịch vụ công	

2	2.002666	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty TNHH MTV	X		X	Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 89/2024/NĐ-CP hết hiệu lực vào 9/2026, do đó không xây dựng Dịch vụ công	
3	2.002665	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	X		X	Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 89/2024/NĐ-CP hết hiệu lực vào 9/2026, do đó không xây dựng Dịch vụ công	
4	3.000214	Thủ tục xử lý miễn lãi các khoản lãi chậm nộp của Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển Doanh nghiệp (cấp tỉnh)	X		X	Nghị định thay thế Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 (trong đó bỏ quy định miễn lãi chậm nộp), do đó không xây dựng Dịch vụ công	
5	1.007623	Thủ tục cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương	X		X	TTHC được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2017/TT-BTC hướng dẫn Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và tại Công văn số 12908/VPCP-NN ngày 29/12/2025 của Văn phòng Chính phủ. Bộ Nông nghiệp và Môi trường được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg; do đó sau khi có đánh giá tình hình thực hiện, Bộ Tài chính sẽ thực hiện việc triển khai DVC cho phù hợp	

6	1.010060	Thủ tục cấp tạm ứng kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị của địa phương	X		X	TTHC được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2017/TT-BTC hướng dẫn Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và tại Công văn số 12908/VPCP-NN ngày 29/12/2025 của Văn phòng Chính phủ. Bộ Nông nghiệp và Môi trường được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg; do đó sau khi có đánh giá tình hình thực hiện, Bộ Tài chính sẽ thực hiện việc triển khai DVC cho phù hợp	
V	Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam (Quyết định số 1165/QĐ-BTC ngày 15/5/2026)						
1	1.009645	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
2	1.009646	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
3	1.009642	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
4	1.009644	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
5	1.009659	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	

6	1.009748	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	X		X	Theo tiến độ xây dựng của công một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
7	1.009759	Thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	X		X	Theo tiến độ xây dựng của công một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
8	1.009755	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	X		X	Theo tiến độ xây dựng của công một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
9	1.009770	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế công nghệ cao, khu kinh tế	X		X	Theo tiến độ xây dựng của công một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
10	2.002725	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	X		X	Theo tiến độ xây dựng của công một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi

11	2.002727	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
12	1.009664	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
13	1.009647	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
14	1.009665	Thủ tục cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
15	1.009671	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
16	1.009729	Thủ tục góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	

17	1.009731	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia, dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
18	1.009736	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
19	1.009661	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định ngừng hoạt động dự án của nhà đầu tư	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
20	1.009662	Thủ tục thông báo về việc tự quyết định chấm dứt hoạt động dự án của nhà đầu tư	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
21	1.115143	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
22	1.115144	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng chưa tổ chức lựa chọn nhà đầu tư hoặc chưa lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi
23	1.115145	Thủ tục điều chỉnh Quyết định chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu kinh tế	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của BQL KKT Dung Quất và KCN Quảng Ngãi

24	1.115146	Thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
25	1.115147	Thủ tục áp dụng biện pháp bảo đảm đầu tư	X		X	Theo tiến độ xây dựng của cổng một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
VI	Lĩnh vực đấu thầu, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, lựa chọn nhà đầu tư						
1	1.009491	Trình tự chuẩn bị dự án đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	X		X	Dự kiến cung cấp DVCTT từ 1/9/2027	
2	1.009492	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, phê duyệt dự án áp dụng loại hợp đồng BT không yêu cầu thanh toán	X		X	Dự kiến cung cấp DVCTT từ 1/9/2027	
3	2.002603	Công bố dự án đầu tư kinh doanh (gồm dự án đầu tư có sử dụng đất) đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư do nhà đầu tư đề xuất	X		X	Dự kiến cung cấp DVCTT từ 1/9/2027	
VII	Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm						
1	1.010370	Chi trả phí bảo hiểm khai thác hải sản được ngân sách nhà nước hỗ trợ cho các doanh nghiệp bảo hiểm	X		X	TTHC không phát sinh trong 03 năm đề nghị không xây dựng DVCTT	
2	1.005411	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp	X		X	TTHC không phát sinh trong 03 năm đề nghị không xây dựng DVCTT	

3	2.002169	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	X		X	TTHC không phát sinh trong 03 năm đề nghị không xây dựng DVCTT	
4	1.005412	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp		X	X	TTHC không phát sinh trong 03 năm đề nghị không xây dựng DVCTT	
VIII	Lĩnh vực quản lý giá						
1	1.012735	Hiệp thương giá	X		X	TTHC chưa phát sinh từ lúc ban hành chính sách. Do đó, theo Công điện 90/CĐ-TTg không xây dựng DVCTT đối với TTHC không phát sinh hồ sơ trong 03 năm.	
2	1.012744	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	X		X	TTHC chưa phát sinh từ lúc ban hành chính sách. Do đó, theo Công điện 90/CĐ-TTg không xây dựng DVCTT đối với TTHC không phát sinh hồ sơ trong 03 năm.	
IX	Lĩnh vực tài chính đất đai						
1	1.012996	Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	X	X	X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027-2028	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh văn

							phòng đăng ký đất đai
2	1.012995	Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	X	X	X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027-2028	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai
3	1.012994	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027-2028	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng đăng ký đất đai
4	3.000518	Thủ tục giảm tiền thuê đất phải nộp của năm 2025	X		X	Không đề xuất xây dựng DVCTT vì quy định này sẽ hết hiệu lực trong năm 2026	
5	1.115148	Tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ		X	X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027-2028	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã
X	Lĩnh vực quản lý công sản						
1	3,000,410	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	X	X	X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027-2028	
2	3.000291	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong năm 2027-2028	

1	1,013,040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	X	X	X	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao thực hiện; Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (Thực hiện trên Một cửa tập trung của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	
2	3,000,251	Thủ tục xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp	X		X	Cơ sở đăng kiểm (Chủ xe nộp hồ sơ đến cơ sở đăng kiểm)	
3	3,000,252	Thủ tục xác định xe kinh doanh vận tải thuộc doanh nghiệp tạm dừng lưu hành liên tục từ 30 ngày trở lên	X		X	Cơ sở đăng kiểm (Chủ xe nộp hồ sơ đến cơ sở đăng kiểm)	
4	3,000,255	Thủ tục xác định xe ô tô không tham gia giao thông, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ	X		X	Sở Xây dựng (thực hiện trên Hệ thống một cửa của tỉnh), Cơ sở đăng kiểm (Chủ xe nộp hồ sơ đến Cơ sở đăng kiểm)	

5	1,011,729	Thủ tục xác nhận vật tư, thiết bị là hàng hóa nhập khẩu phục vụ dự án chế tạo thiết bị sản xuất vật liệu xây không nung nhẹ và sản xuất gạch xi măng - cốt liệu công suất từ 10 triệu viên quy chuẩn/năm trở lên thuộc Nhóm 98.22	X		X	Sở Xây dựng (Thực hiện trên Hệ thống một cửa của tỉnh)	TTHC tiếp nhận trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính - TTHC chưa phát sinh hồ sơ
XII	Lĩnh vực thanh toán chi phí tố tụng						
1	2,002,798	Thủ tục thanh toán chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.	X	X	X	Cơ quan thực hiện thủ tục là Toà án nhân dân, không được phân cấp cho chính quyền địa phương	
2	2,002,799	Thủ tục tạm ứng, thanh toán chi phí định giá tài sản.	X	X	X	Cơ quan thực hiện thủ tục là Toà án nhân dân, không được phân cấp cho chính quyền địa phương	
3	2,002,802	Thủ tục thanh toán chi phí cho người làm chứng, người chứng kiến, người phiên dịch, người dịch thuật, chi phí tham gia phiên toà, phiên họp giải quyết vụ việc, vụ án.	X	X	X	Cơ quan thực hiện thủ tục là Toà án nhân dân, không được phân cấp cho chính quyền địa phương	
4	2,002,800	Thủ tục tạm ứng, thanh toán chi phí giám định.	X	X	X	Cơ quan thực hiện thủ tục là Toà án nhân dân, không được phân cấp cho chính quyền địa phương	
5	2,002,801	Thủ tục thanh toán chi phí cho Hội thẩm, bào chữa viên nhân dân trong trường hợp chỉ định người bào chữa trong tố tụng hình sự.	X	X	X	Cơ quan thực hiện thủ tục là Toà án nhân dân, không được phân cấp cho chính quyền địa phương	

XIII	Lĩnh vực nợ và kinh tế đối ngoại						
1	2,002,058	Xác nhận chuyên gia (cấp tỉnh)	X		X	Dự kiến xây dựng DVCTT trong giai đoạn 2026-2030	
XIV	Lĩnh vực dịch vụ tài chính						
1	3.000161	Thủ tục hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.	X		X	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, chưa phát sinh từ lúc ban hành chính sách. Do đó, theo Công điện 90/CĐ-TTg không xây dựng DCTT đối với TTHC không phát sinh hồ sơ trong 03 năm.	
XV	Lĩnh vực hỗ trợ đầu tư						
1	1014316	Thủ tục hỗ trợ chi phí	X		X	Theo tiến độ xây dựng của công một cửa đầu tư quốc gia dự kiến hoàn thành trong năm 2026-2027	
XVI	Lĩnh vực quản lý chương trình mục tiêu quốc gia						
1	1.014736	Lựa chọn, phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị	X	X		Dự kiến xây dựng DVCTT trong giai đoạn 2026-2030	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND

							tỉnh có liên quan
2	1.014737	Lựa chọn phê duyệt dự án phát triển sản xuất cộng đồng	X			Dự kiến xây dựng DVCTT trong giai đoạn 2026-2030	TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có liên quan